

Số: 20/2017/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về mức tỉ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 153/TTr-STC ngày 12 tháng 5 năm 2017, trên cơ sở ý kiến thống nhất của các đơn vị, địa phương và nội dung thống nhất tại cuộc họp UBND thành phố thường kỳ ngày 01 tháng 6 năm 2017;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành quy định về mức tỉ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung tên Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng như sau: “Ban hành quy định về mức tỷ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ cao đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng như sau: “Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mức tỷ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ cao đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”

3. Sửa đổi, bổ sung tên Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng như sau: “Mức tỷ lệ (%) tính đơn giá thuê đất, mức thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức thu đối với đất có mặt nước ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ cao, đơn giá thuê mặt nước đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”

4. Sửa đổi Điều a, Khoản 1 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng như sau:

“a) Tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất như sau:

- Tỷ lệ 3% áp dụng đối với đất thuê để khai thác đất đồi, khai thác đá xây dựng.
- Tỷ lệ 2% áp dụng đối với đất thuộc vị trí 1 (mặt tiền)
 - + Đất thuộc các tuyến đường thuộc các phường : Hải Châu 1, Hải Châu 2, Thạch Thang, Thuận Phước, Bình Hiên, Phước Ninh, Nam Dương, Bình Thuận, Hoà Cường Bắc, Hoà Thuận Đông, thuộc quận Hải Châu;
 - + Đất thuộc các tuyến đường thuộc các phường : Vĩnh Trung, Chính Gián, Thạch Gián, Tân Chính thuộc quận Thanh Khê;
 - + Đất thuộc các tuyến đường thuộc các phường Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Võ Văn Kiệt, Trần Hưng Đạo, Hoàng Sa (đoạn từ Nguyễn Phan Vinh đến Nguyễn Công Trứ) và đường Trường Sa (đoạn từ Minh Mạng đến Non Nước)
- Tỷ lệ 1,7% áp dụng đối với đất tại các vị trí 2, vị trí 3, vị trí 4, vị trí 5 (trong kiệt) thuộc các tuyến đường có vị trí 1 (mặt tiền) nêu trên.
- Tỷ lệ 1% áp dụng đối với các địa bàn còn lại (trừ các xã Hoà Bắc, Hoà Phú, Hoà Ninh).

- Tỷ lệ 0,7% áp dụng đối với đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản .
- Tỷ lệ 0,5% áp dụng đối với đất thuộc địa bàn các xã Hoà Phú, Hoà Bắc, Hoà Ninh; đất sử dụng vào làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh của dự án thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư theo quy định của Chính phủ.
- Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017
- Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Trần Văn Miên